TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2023/QĐST-DS	*Vĩnh Hưng, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị The

Thư ký phiên họp: Ông Lê Trọng Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 17/2023/TLST-VDS ngày 13/3/2023 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2023/QĐST-VDS ngày 21/3/2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp S, xã K, huyện V, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Chị Lê Thị Cẩm H, sinh năm 2003. Địa chỉ: Ấp S, xã K, huyện V, tỉnh Long An.

2. Em Lê V, sinh ngày 25/12/2005. Địa chỉ: Ấp S, xã K, huyện V, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật của em Lê V: Bà Nguyễn Thị N.

(Bà Nguyễn Thị N có mặt, chị Lê Thị Cẩm H và em Lê V có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 08/3/2023 và tại phiên họp bà Nguyễn Thị N trình bày:

Bà và ông Lê Văn N1, sinh năm 1970 là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã K ngày 04/6/2002. Cha của ông N1 là Lê Văn C, mẹ là bà Phạm Thị

V, đều đã chết. Giữa bà và ông N1 có 02 người con chung là Lê Thị Cẩm H và Lê V. Đầu năm 2019 ông N1 bị đột quỵ, liệt nữa thân người với tỷ lệ tổn thương cơ thể 85% (theo Biên bản khám giám định y khoa ngày 09/01/2020 của Hội đồng giám định y khoa tỉnh Long An). Bà đã chữa trị cho ông N1 nhiều nơi nhưng không hết bệnh.

Bà được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 66 diện tích 230m^2, thửa 40 diện tích 11.331m^2, thửa 773 diện tích 23.121m^2. Để thực hiện thủ tục giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Nay bà yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn N1 mất năng lực hành vi dân sự.

Tại phiên họp bà Nguyễn Thị N giữ nguyên yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn N1 mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Cẩm H và em Lê V trình bày:

Cẩm H và V là con ruột của ông Lê Văn N1 và Nguyễn Thị N, thống nhất theo yêu cầu của bà Nải về việc tuyên bố ông N1 mất năng lực hành vi dân sự, không có ý kiến khác và xin vắng mặt.

Ý kiến của Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ việc của Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Tất cả đều tuân theo pháp luật tố tụng.

Về việc giải quyết việc dân sự:

Xét về quyền yêu cầu của bà Nguyễn Thị N: Xét thấy bà Nguyễn Thị N là vợ hợp pháp của ông Lê Văn N1. Từ khi phát bệnh đến nay thì ông N1 được bà N chăm sóc nên việc bà Nguyễn Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn N1 bị mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn N1 mất năng lực hành vi dân sự; căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ xác định ông Lê Văn N1 hiện thường trú tại ấp S, xã K, huyện V, tỉnh Long An thuộc diện trợ cấp hàng tháng đối với người khuyết tật từ tháng 09 năm 2019. Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1584/KLGĐ ngày 14/3/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực thành phố H kết luận: "Về y học: sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não, mức độ nặng (F01-ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Từ những căn cứ trên xét thấy yêu cầu của bà Nguyễn Thị N là có cơ sở chấp nhận.

Từ phân tích trên căn cứ khoản Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; các Điều 369, 370 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 22 Bộ luật Dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn N1 mất năng lực hành vi dân sự, ông Lê Văn N1 có nơi cư trú tại ấp S, xã K, huyện V, tỉnh Long An nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ việc:

[2.1] Tại biên bản giám định y khoa số 28/GĐYK-LK ngày 09/01/2020 của Hội đồng giám định y khoa thuộc Sở Y tế tỉnh Long An kết luận ông Lê Văn N1 có tỷ lệ tổn thương cơ thể 85% và ông N1 đang hưởng trợ cấp thuộc dạng khuyết tật vận động với mức độ nặng theo Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 29/8/2019 của Chủ tịch UBND huyện V.

[2.2] Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1584/KLGĐ ngày 14/3/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực thành phố H đối với ông Lê Văn N1 thể hiện: Căn cứ tiêu chuẩn chẩn đoán bệnh theo Bảng phân loại Quốc tế về bệnh tật lần thứ 10 của Tổ chức Y tế Thế giới (ICD-10), căn cứ Thông tư số 23/2019/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành ngày 28/8/2019 quy định về Quy trình giám định pháp y tâm thần và Biểu mẫu sử dụng trong giám định pháp y tâm thần: "Về y học: Sa sút tâm thần trong bệnh mạch máu não, mức độ nặng (F01-ICD10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

[2.3] Bà Nguyễn Thị N là vợ của ông Lê Văn N1, chị Lê Thị Cẩm H và em Lê V là con ruột của ông Lê Văn N1 thống nhất với Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1584/KLGĐ ngày 14/3/2023 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực TP. H.

[2.4] Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự 2015 quy định: Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm tầm.

[2.5] Từ lập luận ở những đoạn trên có căn cứ khẳng định ông Lê Văn N1 bị bệnh mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi nên yêu cầu của bà Nguyễn Thị N và đề nghị của Viện kiểm sát được chấp nhận.

[3] Về chi phí giám định: Bà Nguyễn Thị N chịu chi phí giám định và đã thanh toán xong nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Nguyễn Thị N phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 149, các Điều 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22 Bộ luật Dân sự; Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị N về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn N1 mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố ông Lê Văn N1, sinh năm 1970 có nơi cư trú tại ấp S, xã K, huyện V, tỉnh Long An mất năng lực hành vi dân sự.

3. Bà Nguyễn Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng ngày 13/3/2023 theo biên lai số 0003893 sang tiền lệ phí.

4. Báo cho người yêu cầu biết có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Vĩnh Hưng;
- CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Phạm Thị The